

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 187/2017/HS-ST

Ngày: 28-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vàng Huy Lập

Bà Nguyễn Thị Loan

-Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Chiến – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 182/2017/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2017/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh ngày 11/5/1987; nơi sinh: tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký thường trú: đường B, phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nơi sinh sống: đường B, phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị G; có chồng là Lê Anh T và 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh ngày 16/01/2017; tiền án, tiền sự: không; đang tại ngoại tại địa chỉ đường B, phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *(Có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 20/6/2017, ông Võ Quang V đến quán cà phê N ở đường B, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng gặp Nguyễn Thị T để ghi số đề được thua bằng tiền. V ghi số “63”, “163” đài Vũng Tàu ngày 20/6/2017 ba khúc với hình thức “Bảy đầu năm nghìn, bảy giữa mười nghìn, bảy cuối năm nghìn”. Số tiền thực ghi là 280.000 (Hai trăm tám mươi nghìn) đồng, số tiền T thực

thu là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng. Khi T giao phoi đề cho V và nhận số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Qua kiểm tra điện thoại của Nguyễn Thị T, Cơ quan điều tra xác định được trong ngày 20/6/2017, T còn ghi số đề thắng thua bằng tiền cho 02 người với tổng số tiền thực ghi là 10.691.000 (Mười triệu sáu trăm chín mươi một nghìn) đồng, số tiền T thực thu là 7.669.000 (Bảy triệu sáu trăm sáu mươi chín nghìn) đồng, cụ thể: Nguyễn Thị T nhận tổng cộng 10 tin nhắn ghi số đề được thua bằng tiền với nhiều hình thức tương ứng kết quả số số của các đài Vũng Tàu, Bến Tre và Bạc Liêu trong ngày 20/6/2017 từ số điện thoại 01635660461 tên “Tim 500” của một người có tên là H (chưa rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) tổng số tiền thực ghi đề là 6.267.000 (Sáu triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn) đồng, số tiền T thực nhận là 4.509.000 (Bốn triệu năm trăm lẻ chín nghìn) đồng, tuy nhiên, T mới nhận trước của H số tiền 1.380.000 (Một triệu ba trăm tám mươi nghìn) đồng. Cùng ngày, T còn nhận 02 tin nhắn ghi số đề với nhiều hình thức như trên từ số điện thoại 01234168198 tên “B” của một người tên gọi là B (chưa rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) tổng số tiền thực ghi đề là 4.424.000 (Bốn triệu bốn trăm hai mươi bốn nghìn) đồng, số tiền T thực nhận là 3.160.000 (Ba triệu một trăm sáu mươi nghìn) đồng, tuy nhiên T chưa nhận tiền từ B.

Tổng số tiền mà bị cáo T thực ghi số đề cho 3 người chơi đề trong ngày 20/6/2017 là 10.971.000 (Mười triệu chín trăm bảy mươi một nghìn) đồng, số tiền thực thu là 7.869.000 (Bảy triệu tám trăm sáu mươi chín nghìn) đồng. Trong đó, T đã nhận số tiền 1.580.000 (Một triệu năm trăm tám mươi nghìn) đồng.

Tang vật thu giữ:

Thu giữ của Võ Quang V: 01 giấy phoi đề nội dung: “163, 63; 5-10-5; 3k; VT 20/6” là phoi đề lúc T giao cho V (lưu hồ sơ vụ án); 01 xe máy hiệu Honda Wave, màu đỏ đen, biển số 49B1 – 213.55; 01 điện thoại di động hiệu Nokia C1-01 màu đỏ trắng đen.

Thu giữ của Nguyễn Thị T: số tiền 20.430.000 (Hai mươi triệu bốn trăm ba mươi nghìn) đồng (trong đó: 1.580.000 đồng là số tiền T ghi số đề ngày 20/6/2017, 18.850.000 đồng là số tiền T bán vé số); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4, màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus, màu vàng gold; 01 tờ giấy than kích thước 5x10cm dùng để ghi số đề; 01 tờ phoi đề được ghi chép lại bằng giấy than (bản copy tờ phoi đề mà T giao cho V).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định chiếc xe máy hiệu Honda Wave, biển số 49B1 – 213.55 và chiếc điện thoại di động hiệu Nokia C1, màu đen là tài sản hợp pháp của ông Võ Quang V không sử dụng vào việc đánh đề nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông V; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu vàng gold là tài sản hợp pháp của bị cáo T không sử dụng vào việc đánh đề nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo.

Trong vụ án này, có ông Võ Quang V là người đã ghi đề của T. Tuy nhiên, số tiền ghi đề của ông V không đủ định lượng để xử lý hình sự. Cơ quan Công an thành phố Đà Lạt đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông V. Ngoài ra còn có đối tượng H, B (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) là

người đã tham gia ghi số đề của T. Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Cáo trạng số 178/CT-VKS ngày 27/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 248 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay,

Bị cáo Nguyễn Thị T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố đối với bị cáo, bị cáo không thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng.

Ông Võ Quang V xác định trong ngày 20/6/2017 ông có ghi số đề được thua bằng tiền với T với hình thức nêu trên, số tiền ông sử dụng ghi đề là 280.000 (Hai trăm tám mươi nghìn) đồng, số tiền ông đưa cho T là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng và bị cơ quan điều tra phát hiện quả tang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng; Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 tờ giấy than kích thước 5x10cm dùng để ghi số đề; 01 tờ phôi đề được ghi chép lại bằng giấy than (bản photo tờ phôi đề mà T giao cho V). Tịch thu của bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4 là công cụ bị cáo sử dụng vào việc đánh đề và số tiền 1.580.000 (Một triệu năm trăm tám mươi nghìn) đồng mà bị cáo có được do phạm tội để sung quỹ Nhà nước. Trả lại cho bị cáo số tiền 18.850.000 (Mười tám triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng là số tiền hợp pháp của bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị T tại phiên tòa với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định: Vì mục đích tư lợi cá nhân, ngày 20/6/2017, bị cáo Nguyễn Thị T đã trực tiếp ghi số đề được thua bằng tiền trên cơ sở kết quả xổ số của các đài Vũng Tàu, Bến Tre, Bạc Liêu cho ông Võ Quang V tại quán cà phê N ở đường B, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng và ghi số đề được thua bằng tiền thông qua tin nhắn điện thoại cho 02 người tên H và B (chưa rõ lai lịch, địa chỉ). Tổng số tiền mà bị cáo T thực ghi số đề cho 3 người chơi đề trong ngày 20/6/2017 là 10.971.000 (Mười triệu chín trăm bảy mươi một nghìn) đồng, số tiền bị cáo T thực tế đã nhận từ người chơi đề là 1.580.000 (Một triệu năm trăm tám mươi nghìn) đồng. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị T thực hiện đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự như

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo là người đã thành niên, có nhận thức pháp luật, biết hành vi ghi đề được thua bằng tiền trái phép là vi phạm pháp luật hình sự nhưng chỉ vì tư lợi cá nhân mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Xét thấy tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là liều lĩnh và xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trực tiếp đến trật tự, an toàn công cộng vì đánh bạc trái phép là một tệ nạn xã hội và có thể dẫn đến nhiều hành vi trái pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trị an tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo một mức nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo gây ra. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có hộ khẩu thường trú ở địa phương, có nơi cư trú rõ ràng, đang nuôi con nhỏ, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, thật thà, ăn năn, hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt bị cáo bằng hình phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[3] Trong vụ án này, còn có ông Võ Quang V là người đã ghi đề của T. Tuy nhiên, số tiền ghi đề của ông V không đủ định lượng để xử lý hình sự. Cơ quan Công an thành phố Đà Lạt đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V về hành vi này. Ngoài ra còn có đối tượng H, B (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) là người đã tham gia ghi số đề của T. Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[4] Về xử lý vật chứng: xét thấy 01 tờ giấy than kích thước 5x10cm bị cáo dùng để ghi số đề; 01 bản photo tờ phôi số đề là bản copy tờ phôi đề mà T giao cho V được ghi chép lại bằng giấy than nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4, màu đen của bị cáo là công cụ bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc và số tiền 1.580.000 (Một triệu năm trăm tám mươi nghìn) đồng thu giữ của bị cáo là số tiền mà bị cáo có được do phạm tội nên tịch thu để sung quỹ Nhà nước. Số tiền 18.850.000 (Mười tám triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng thu giữ của bị cáo là tài sản hợp pháp của bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “*Đánh bạc*”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự:
Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.
3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 tờ giấy than kích thước 5x10cm và 01 bản photo tờ phơi số đề; Tịch thu của bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4, màu đen và số tiền 1.580.000 (Một triệu năm trăm tám mươi nghìn) đồng để sung quỹ Nhà nước; Trả lại cho bị cáo T số tiền 18.850.000 (Mười tám triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. *(Theo biên bản giao nhận tang vật ngày 06/11/2017 và biên lai thu tiền số AA/2012/0000107 ngày 06/11/2017 giữa Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt).*

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKS TP. Đà Lạt;
- Công an TP Đà Lạt;
- THA TP. Đà Lạt;
- Sở tư pháp Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- BP theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Lệ Quyên